TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2017/DS-ST
Ngày 08-8-2017
V/v Tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG - TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cư.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Văn Tiếp.
2. Ông Bùi Văn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 08-8-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 60/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2017 về "Tranh chấp đòi lại tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2017/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 7 nám 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2017/QĐST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Trung tâm phát triển quỹ nhà đất tỉnh Đ.

Địa chỉ: Số 05-07, đường Hai Bà Trưng, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Lưu Minh T, sinh năm 1959, địa chỉ: Số 05-07, đường Hai Bà Trưng, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (chức vụ: Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ nhà đất tỉnh Đ).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lưu Minh T: Anh Huỳnh Phú C, sinh năm 1977 địa chỉ: Số 05-07, đường Hai Bà Trưng, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (theo văn bản ủy quyền ngày 28/02/2017).

2. Bị đơn:

2.1. Nguyễn Thành T, sinh năm 1990.

2.2. Huỳnh Thị Thanh H (vợ anh T), sinh năm 1991.

Đồng địa chỉ: Ấp Gò Bói, xã Tân Hộ Cơ, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 3 năm 2017 của Trung tâm phát triển quỹ nhà đất tỉnh Đ, văn bản ý kiến ngày 17 tháng 5 năm 2017 của anh Huỳnh Phú C là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và tại phiên tòa sơ thẩm anh C trình bày: Thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường tuần tra biên giới tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 2014-2016); Văn phòng Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp ra thông báo số: 148/TB-VPUBND ngày 21 tháng 5 năm 2014 về ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp, tại buổi làm việc về quy mô, phương án bồi thường giải phóng mặt bằng đường tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp có nêu nội dung về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng: giao cho Trung tâm phát triển Quỹ nhà đất tỉnh Đ (gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị thực hiện chủ đầu tư tiểu dự án bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án.

Đến ngày 27 tháng 12 năm 2014, UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Công văn số: 798/UBND-KTN về việc ủy quyền cho UBND huyện Tân Hồng quyết định thu hồi đất để thực hiện dự án đường tuần tra biên giới tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 2014-2016); UBND huyện Tân Hồng ban hành Quyết định số: 1779/QĐ-UBND-NĐ ngày 29-12-2014 về việc thu hồi diện tích 634,2m^2 đất thuộc một phần thửa 1062, tờ bản đồ số 01 tại xã Thông Bình, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp của anh Nguyễn Thành T. Sau đó, UBND huyện Tân Hồng ban hành Quyết định số: 135/QĐ-UBND-NĐ ngày 15-01-2015 về việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại giải phóng mặt bằng cho hộ anh Nguyễn Thành T, giao cho Trung tâm lập thủ tục chi tiền cho hộ anh T.

Ngày 02 tháng 02 năm 2015, Trung tâm xuất phiếu chi chi bồi thường hỗ trợ tái định cư cho hộ anh Nguyễn Thành T với tổng số tiền là 114.156.000đồng.

Đến ngày 31-10-2016, UBND huyện Tân Hồng ban hành Quyết định số: 1465/QĐ-UBND-NĐ về việc hủy Quyết định số: 1779/QĐ-UBND-NĐ ngày 29-12-2014 và Quyết định số:135/QĐ-UBND-NĐ ngày 15-01-2015 nói trên, đồng thời buộc hộ anh Nguyễn Thành T phải trả lại số tiền mà Trung tâm đã hỗ trợ, lý do phần diện tích 634,2m^2 thuộc một phần thửa 1062, tờ bản đồ số 01 của hộ anh T không nằm trong vùng quy hoạch để thực hiện dự án đường tuần tra biên giới tỉnh Đồng Tháp.

Vào các ngày 24-8-2016, 20-9-2016 và 28-9-2016, Trung tâm có lập biên bản đối thoại với anh Nguyễn Thành T và anh T cũng đã đồng ý hẹn đến ngày 28-02-2017 sẽ trả lại số tiền bồi thường trên cho Trung tâm, nhưng đến nay anh

T vẫn chưa thực hiện. Do đó, Trung tâm khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thành T và chị Huỳnh Thị Thanh H phải trả số tiền là 114.156.000đồng, không yêu cầu tính lãi để Trung tâm quản lý và sử dụng theo đúng quy định pháp luật.

- Trong giai đoạn từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã tống đat hợp lệ cho anh Nguyễn Thành T và chị Huỳnh Thị Thanh H. Nhưng anh T và chị H đều từ chối nhận và không ký nhận biên bản tống đạt và không đến Tòa theo giấy triệu tập, cũng không cung cấp văn bản ý kiến và tài liệu, chứng cứ nào khác, với lý do: Anh chị thừa nhận là đã nhận tiền bồi thường hỗ trợ tái định cư của Trung tâm và hiện tại phần đất được bồi thường anh chị vẫn đang quản lý, nhưng nay không còn tiền để hoàn trả lại cho Trung tâm, yêu cầu Trung Tâm thu hồi đất theo các quyết định bồi thường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng dân sự là đúng quy định. Riêng đối với các bị đơn vắng mặt lần thứ hai, không có lý do, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt các bị đơn là đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Xét thấy, Tòa án thụ lý vụ án tranh chấp đòi lại tài sản là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn Nguyễn Thành T và Huỳnh Thị Thanh H đã được tống đạt, triệu tập hợp lệ mà vẫn cố tình vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án đã lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được. Đồng thời tại phiên tòa hôm nay anh T, chị H vẫn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thành T và chị Huỳnh Thị Thanh H là đúng theo quy định tại các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu của Trung tâm phát triển quỹ nhà đất tỉnh Đ về việc yêu cầu anh Nguyễn Thành T và chị Huỳnh Thị Thanh H phải liên đới trả số tiền 114.156.000đồng, không yêu cầu tính lãi, Hội đồng xét xử nhận thấy: Để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường tuần tra biên giới tỉnh Đồng Tháp (giai đoạn 2014-2016), UBND huyện Tân Hồng ban hành các Quyết định số: 1779/QĐ-UBND ngày 29-12-2014 và Quyết định 135/QĐ-UBND-NĐ ngày 15-01-2015 về việc thu hồi phần đất diện tích 634,2m^2 thuộc một phần thửa 1062, tờ bản đồ số 01 tại xã Thông Bình, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp của hộ anh Nguyễn Thành T và thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại giải phóng mặt bằng cho hộ anh Nguyễn Thành T, giao cho Trung tâm lập thủ tục chi tiền cho hộ anh T. Ngày 02-02-2015 anh T có nhận đủ số tiền bồi thường hỗ trợ tái định cư là 114.156.000đồng.

Do dự án được bổ sung lại, nên phần diện tích đất 634,2m^2 thuộc một phần thửa 1062 của anh T đã được UBND huyện Tân Hồng thu hồi không nằm trong khu quy hoạch. Vì vậy, vào ngày 31-10-2016, UBND huyện Tân Hồng đã ban hành Quyết định số: 1465/QĐ-UBND-NĐ về việc hủy 02 Quyết định nêu trên. Do đó, vào các ngày 24-8-2016, 20-9-2016 và 28-9-2016, Trung tâm phát triển quỹ nhà đất có lập biên bản đối thoại với anh Nguyễn Thành T và anh T cũng đồng ý hẹn đến ngày 28-02-2017 sẽ trả lại số tiền bồi thường trên cho Trung tâm, nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện.

Căn cứ vào Điều 256 Bộ luật dân sự năm 2005 quy định:

"Chủ sở hữu, người chiếm hữu hợp pháp có quyền yêu cầu người chiếm hữu, người sử dụng tài sản, người được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật đối với tài sản thuộc quyền sở hữu hoặc quyền chiếm hữu hợp pháp của mình phải trả lại tài sản đó,...".

Từ nhận định trên, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của Trung tâm phát triển quỹ nhà đất tỉnh Đ, buộc anh Nguyễn Thành T và chị Huỳnh Thị Thanh H có trách nhiệm liên đới trả cho Trung tâm 114.156.000 đồng để Trung tâm quản lý và sử dụng theo đúng quy định pháp luật.

Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định:

"... 2. Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận…".

Vậy, anh Nguyễn Thành T và chị Huỳnh Thị Thanh H phải liên đới chịu 5.707.800 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trung tâm không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, các điều 207, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 357 và 688 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 256 Bộ luật dân sự năm 2005, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc Nguyễn Thành T và Huỳnh Thị Thanh H phải liên đới trả số tiền 114.156.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng) cho Trung tâm phát triển quỹ nhà đất tỉnh Đ, để Trung tâm phát triển quỹ nhà đất tỉnh Đ quản lý và sử dụng đúng theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Thành T và chị Huỳnh Thị Thanh H phải liên đới nộp 5.707.800 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trung tâm phát triển quỹ nhà đất tỉnh Đ không phải chịu án dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 08-8-2017). Riêng bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Văn Cư